

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 4492/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt đấu giá tài sản Nhà nước đầu tư tại Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng;

Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng thông báo công khai lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng;
- Địa chỉ: Thôn Phong Nha, xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Tên, số lượng, chất lượng tài sản đấu giá:

- Tài sản tại điểm du lịch Suối nước Mọc;
- Tài sản tại điểm du lịch Sông Chày - Hang Tối;
- Tài sản tại Trạm Kiểm lâm Trộ Mộng, thuộc Hạt Kiểm lâm VQG Phong Nha - Kẻ Bàng.

(Có phụ lục danh mục, trị giá tài sản kèm theo).

3. Giá khởi điểm bán đấu giá trọn gói: 63.155.066.000 đồng

(Sáu mươi ba tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi sáu ngàn đồng chẵn).

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng quy định, cụ thể:

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp hoặc Sở Tư pháp công bố;
- Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
- Có phương án tổ chức cuộc đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Có năng lực (có từ 3 đấu giá viên trở lên), có kinh nghiệm và uy tín tổ chức đấu giá tài sản (đã tổ chức ít nhất 5 cuộc đấu giá thành công từ năm 2018 trở lại đây trên địa bàn tỉnh Quảng Bình hoặc tỉnh khác);
- Có trụ sở chính đóng ở tỉnh Quảng Bình;
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;

- Có cam kết bảo mật thông tin về cuộc đấu giá và thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định về đấu giá tài sản.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nhận hồ sơ: từ 7 giờ 30 phút ngày 27/11/2019 đến 16 giờ 30 phút ngày 03/12/2019, trừ những ngày thứ 7, chủ nhật và ngày nghỉ lễ (nếu có).

Hồ sơ nộp trực tiếp: buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút.

- Địa điểm nộp hồ sơ: tại Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

Địa chỉ: Thôn Phong Nha, xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Số điện thoại: 02323677021.

Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Website tỉnh Quảng Bình;
- Các sở: Tư Pháp, Sở Tài chính;
- Website chuyên ngành ĐGTS (để đăng tin);
- Website BQL Vườn (để đăng tin);
- GD, PGD BQL Vườn;
- Lưu: VT, KH.



GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Tịnh



PHỤ LỤC

**DANH MỤC TÀI SẢN BÁN ĐẦU GIÁ TÀI SẢN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ
TẠI BQL VƯỜN QUỐC GIA PHONG NHA-KÊ BÀNG**

(Kèm theo Quyết định số ~~HH/22~~ 4492/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019
của UBND tỉnh Quảng Bình)

ĐVT: Đồng

STT	Danh mục tài sản	Năm đưa vào sử dụng	Số lượng/đơn vị	Giá trị
A	TÀI SẢN HỮU HÌNH:			
I	Tài sản tại điểm du lịch Suối Nước Mọc			12.590.268.372
1	Cụm các hạng mục phục vụ tại điểm du lịch Suối Nước Mọc	2009	Công trình	483.369.036
2	Kè đi bộ từ Suối Nước Mọc đến bãi đỗ xe Suối Nước Mọc	2010	Công trình	103.353.034
3	Trạm biến áp Suối Nước Mọc	2013	Công trình	162.396.807
4	Công trình điểm du lịch sinh thái Suối Nước Mọc (Giai đoạn 1)	2017	Công trình	8.451.047.256
5	Hệ thống camera: Tivi Asaco 32 inch (1); đầu thu camera (1); max camera (14); nguồn 12v camera (12); switch 5port (1); bộ phát wifi (3)	5/2017	1 bộ	77.033.250
6	Hệ thống đường đi bộ ở Suối Nước Mọc	12/2010	Công trình	741.153.862
7	Chi phí sửa chữa Hệ thống đường đi bộ ở Suối Nước Mọc	2/2016	Công trình	883.668.339
8	Hệ thống cầu, đường Suối Nước Mọc: Cầu đường gỗ có lan can; cầu đường gỗ không có lan can; cầu tre có lan can; cầu nhảy ghềnh chum (tre); cầu nhảy ghềnh Suối Nước Mọc (tre); hàng rào gỗ soát vé	12/2016	Công trình	564.549.563
9	Hệ thống nhà vệ sinh Suối Nước Mọc (Nhà thay đồ ghềnh chum 7,5m; nhà thay đồ ghềnh Suối Nước Mọc (15m))	12/2016	Công trình	321.140.923
10	Hệ thống nhà vệ sinh Suối Nước	3/2017	Công trình	166.366.725

	Moọc (Nhà thay đồ ghềnh chum 7,5m; nhà thay đồ ghềnh Suối Nước Moọc (15m))			
11	Máy tính xách tay HP 4540	4/2017	1 cái	8.291.250
12	Máy nén hơi Đông Phong	12/2010	1 cái	9.006.667
13	Cầu nhảy mạo hiểm dài 40m	12/2016	Công trình	36.115.200
14	Máy đông phong+mô tơ 20KW	11/2016	1 cái	10.705.933
15	Máy nén rửa xe hiệu Falcon: FA-39	10/2016	1 cái	6.283.333
16	Bãi đậu xe đá zã 15m x 50m	5/2016	Công trình	97.215.000
17	Bãi đậu xe đất Biên hòa 40m x 40m	5/2016	Công trình	67.500.000
18	Nhà sạp tại bến xe diện tích 4m x3m	12/2016	Công trình	54.114.660
19	Hàng rào gỗ ziczac tại điểm kiểm vé	3/2017	18m	8.415.000
20	Máy nổ phát điện	11/2016	1 cái	11.916.667
21	Bể bơi trẻ em	12/2016	1 bộ	32.137.500
22	Lan can cầu cảm giác mạnh	12/2016	Công trình	60.817.500
23	Tủ đông Sanaky	8/2016	1 cái	9.600.000
24	Thuyền Kayak CK200	12/2016	7 cái	103.136.367
25	Hệ thống camera Suối nước Moọc	3/2019	01 bộ	40.200.000
26	Thuyền bơm hơi CK 200	4/2019	05 cái	80.734.500
II	Tài sản tại điểm du lịch Sông Chày - Hang Tối			9.545.141.170
1	Bãi đỗ xe, bến thuyền, lối đi sân dạo trong Hang Tối	10/2015	Công trình	1.950.740.580
2	Khu quan sát Vực Hà Tĩnh	11/2015	Công trình	1.708.612.527
3	Nhà đón khách tại Trạm Kiểm lâm Trộ Mộng (bao gồm nhà vệ sinh công cộng)	12/2015	Công trình	1.246.623.392
4	Hệ thống sân bãi tại Hang Tối (lát gạch xen cỏ; cáp treo đưa thức ăn cho khỉ và Vọc; bệ đài biểu tượng KV Hang Tối; giàn tắm khô; giàn treo hoa bằng thép; đèn chiếu sáng sân vườn; hàng rào gỗ bồn hoa, cây cảnh)	12/2015	Công trình	406.471.000
5	Nhà chờ đón khách tại Hang Tối (02 nhà rường; điện chiếu sáng; bể tự hoại; bể chứa; chi phí cải tạo khu vệ sinh nhà bán vé; sân gỗ 2)	12/2015	Công trình	890.970.480
6	Các công trình phụ trợ tại Trộ Mộng (02 nhà rường; điện chiếu sáng	12/2014	Công trình	694.361.640

hư

	trồng nhà và khuôn viên; sàn gỗ nhà hàng lớn; tháp nước; bảng chữ)			
7	Dàn dây trò chơi cảm giác mạnh	10/2015	Công trình	67.086.800
8	Chi phí tư vấn giám sát, thẩm định dự toán, thiết kế thi công công trình			190.205.000
9	Nhà vệ sinh	12/2016	Công trình	84.152.400
10	Chi phí lát đá sân trước 2 nhà rường	3/2016	Công trình	132.812.500
11	Khung sắt, lan can sắt trên tầng 2 nhà làm việc	3/2016	Công trình	63.921.477
12	Inox lồng vào quầy vé	7/2016	Công trình	39.100.000
13	Chi phí tư vấn lập dự án bảo vệ môi trường zip	2017		330.000.000
14	Đường leo núi bán nhân tạo	12/2015	Công trình	187.027.500
15	Nhà vệ sinh	12/2016	Công trình	84.215.040
16	Thiết bị Wifi APLR	8/2016	3 bộ	5.197.500
17	Nhà rường 5,6 (phía trái quầy bán vé)	12/2016	Công trình	428.631.308
18	Tủ đông Sanaky 8699	8/2016	1 cái	10.453.333
19	Thuyền Kayak hơi (nhỏ) CK200	11/2016	19 cái	284.941.567
20	Thuyền Kayak hơi (vượt thác) 330R	12/2016	5 cái	111.063.333
21	Thuyền Bobo chất liệu nhôm (mã lực 15)	11/2016	1 cái	73.666.667
22	Máy phát điện 24 +Ắc quy 85AM	11/2016	1 cái	10.808.875
23	Máy phát điện (chạy xăng)	8/2016	1 cái	12.031.250
24	Máy om gà	4/2016	1 cái	5.025.000
25	Máy điều hòa	7/2016	1 cái	5.778.750
26	Máy tính xách tay Dell	8/2016	1 cái	8.458.750
27	Bộ rơng rọc PetZL	12/2016	38 bộ	277.200.000
28	Bộ rơng rọc PetZL	10/2017	10 bộ	86.850.000
29	Bể bơi trẻ em (khung sắt, lan can nhựa)	12/2016	1 bộ	68.000.000
30	Thuyền bơm hơi CK 200	4/2019	05 cái	80.734.500
III	Tài sản tại Trạm Kiểm lâm Trộ Mộng-Hạt kiểm lâm Phong Nha			1.110.901.701
1	Nhà ăn, ở Trạm Kiểm lâm Trộ Mộng	2015	Công trình	1.096.332.201
2	Dại bếp: rộng 1,5m, dài 4m, cao 2m đòn tay và cọc làm bằng gỗ Táu, lợp Pib rô xi măng	2014	Công trình	712.500
3	Bếp nấu ăn diện tích 9m2, cao 2m	2014	Công trình	7.125.000

	làm bằng cọc sắt bao quanh, mái lợp bằng tôn lạnh			
4	Bốt trực Barie có diện tích 4,4m ² , cao 2,5m làm bằng gỗ Táu, ốp ván xung quanh, mái lợp tôn lạnh	2013	Công trình	6.732.000
	CỘNG (A=I+II+III)			23.246.311.243
B	TÀI SẢN VÔ HÌNH (Giá trị lợi thế quyền khai thác du lịch)			39.908.754.904
	TỔNG CỘNG (A+B)			63.155.066.147
	(Làm tròn)			63.155.066.000

(Bằng chữ: Sáu mươi ba tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, không trăm sáu
mươi sáu ngàn đồng chẵn) *hu*